

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt,

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
1.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ: Nhà thầu phải kê khai đầy đủ thông tin về thông số kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ, nhà sản xuất, ký mã hiệu/model (nếu có) của hàng hóa do nhà thầu đề xuất. Hàng hóa do nhà thầu đề xuất phải đáp ứng các thông số kỹ thuật Chương V của E-HSMT.	Nhà thầu kê khai đầy đủ thông tin cho các chủng loại hàng hóa theo yêu cầu. Và tất cả các chủng loại hàng hóa cung cấp cho gói thầu có thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc đáp ứng tốt hơn yêu cầu được thể hiện trong Chương V của E-HSMT	Đạt
	Nhà thầu không kê khai đầy đủ thông tin cho các chủng loại hàng hóa theo yêu cầu hoặc có chủng loại hàng hóa có thông số kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
1.2. Tính hợp lệ của hàng hóa chào thầu: Nhà thầu có văn bản cam kết của nhà thầu được người đại diện pháp luật của Nhà thầu hoặc người đại diện liên danh hoặc người đại diện theo ủy quyền ký (Trường hợp người đại diện theo ủy quyền ký phải đính kèm văn bản ủy quyền), bao gồm đầy đủ các nội dung dưới đây: a. Cam kết cung cấp đúng yêu cầu về chủng loại, số lượng, đáp ứng tối thiểu yêu cầu về kỹ thuật được quy định tại E-HSMT; b. Cam kết các hàng hoá mới 100% chưa qua sử dụng,	Nhà thầu có văn bản cam kết nêu đầy đủ các nội dung theo yêu cầu	Đạt
	Nhà thầu kê khai đầy đủ thông tin cho các chủng loại hàng hóa theo yêu cầu. Và tất cả các chủng loại hàng hóa cung cấp cho gói thầu có thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc đáp ứng tốt hơn yêu cầu được thể hiện trong Bảng số 1 Chương V của E-HSMT và Hồ sơ thiết kế được đính kèm TBMT	Không đạt

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
<p>được sản xuất từ năm 2025 trở về sau, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, còn nguyên đai nguyên kiện (nếu được đóng gói).</p> <p>c. Cam kết khi thực hiện bàn giao hàng hóa phải cung cấp Giấy chứng nhận/chứng chỉ xuất xưởng và làm thủ tục bảo hành theo đúng quy định đối với hàng hóa sản xuất trong nước.</p> <p>d. Cam kết khi thực hiện bàn giao hàng hóa phải cung cấp các giấy tờ chứng minh xác nhận hợp pháp về xuất xứ của hàng hóa (C/O, C/Q), các phụ kiện đi kèm (nếu có) và làm thủ tục bảo hành theo đúng quy định đối với hàng hóa nhập khẩu</p>		
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
<p>2.1. Hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu:</p>	<p>Nhà thầu có sơ đồ, thuyết minh hệ thống tổ chức, đảm bảo chất lượng của nhà thầu bao gồm các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, hành chính kế toán, chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn...tổ đội thi công</p>	Đạt
	<p>Nhà thầu không có sơ đồ, thuyết minh hệ thống tổ chức, đảm bảo chất lượng của nhà thầu hoặc có nhưng không đầy đủ các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, hành chính kế toán, chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn...tổ đội thi công</p>	Không đạt
<p>2.2. Biện pháp thi công, lắp đặt của nhà thầu: Nhà thầu có biện pháp thi công, lắp đặt, thuyết minh rõ ràng, đầy đủ, phù hợp với điều kiện thực tế của công trình, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau: - Công tác sản xuất/đặt hàng và vận chuyển, tập kết tại công trình.</p> <p>- Tổ chức mặt bằng công trường;</p>	<p>Nhà thầu có biện pháp thi công, lắp đặt, thuyết minh rõ ràng, đầy đủ, phù hợp với điều kiện thực tế của công trình, bao gồm đầy đủ các nội dung theo yêu cầu</p>	Đạt
	<p>Nhà thầu không có biện pháp thi công, lắp đặt, hoặc: Nhà thầu có biện pháp thi công, lắp đặt nhưng không rõ ràng, không đầy đủ, không phù hợp với điều kiện thực tế của công trình, không có đầy đủ các nội dung theo yêu cầu</p>	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<ul style="list-style-type: none"> - Công tác thi công, lắp đặt hoàn thiện các nội dung công việc thuộc gói thầu; Công tác an toàn lao động; - Vệ sinh công nghiệp, bàn giao nghiệm thu. 		
<p>2.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng của nhà thầu tại công trình: Nhà thầu có biện pháp bảo đảm chất lượng của nhà thầu tại công trình, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý chất lượng vật tư, hàng hóa: + Các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, hàng hóa, vận chuyên, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản. + Biện pháp bảo vệ hàng hóa lắp đặt trên công trình trước và sau khi lắp đặt; <p>Quản lý chất lượng cho từng công tác lắp đặt: Quy trình chuẩn bị, thi công, kiểm tra nghiệm thu phần lắp đặt thiết bị.</p>	<p>Nhà thầu có biện pháp bảo đảm chất lượng của nhà thầu tại công trình, bao gồm đầy đủ các nội dung theo yêu cầu</p>	Đạt
	<p>Nhà thầu không có biện pháp bảo đảm chất lượng của nhà thầu tại công trình, hoặc:</p> <p>Nhà thầu có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không đầy đủ các nội dung theo yêu cầu</p>	Không đạt
<p>2.4. Biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy: Nhà thầu có biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:</p>	<p>Nhà thầu có biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh công trường, kiểm soát rác thải. Sử dụng các quy định, tiêu chuẩn còn hiệu lực</p>	Đạt
<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức huấn luyện/đào tạo về an toàn lao động cho các nhân sự tham gia thi công lắp đặt; - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy trong quá trình thi công, lắp đặt; - Biện pháp đảm bảo an ninh công trường, quản lý nhân lực, thiết bị; 	<p>Nhà thầu không có biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an ninh công trường, kiểm soát rác thải hoặc: Nhà thầu có biện pháp bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy nhưng không đầy đủ các nội dung theo yêu cầu. Sử dụng các quy định, tiêu chuẩn hết hiệu lực</p>	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Biện pháp kiểm soát rác thải.		
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
3.1. Biểu đồ tiến độ thi công, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, biểu đồ huy động nhân sự, máy móc thiết bị	Nhà thầu có biểu đồ tiến độ thi công, lắp đặt hàng hóa, hướng dẫn sử dụng trong đó nêu rõ thời gian sản xuất, chế tạo/đặt hàng, vận chuyển và thời gian thi công, lắp đặt tại công trình hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Có biểu đồ huy động nhân sự, máy móc thiết bị	Đạt
	Nhà thầu không có biểu đồ tiến độ thi công, lắp đặt hàng hóa, hướng dẫn sử dụng hoặc: Nhà thầu có biểu đồ tiến độ thi công, lắp đặt hàng hóa nhưng không nêu rõ thời gian sản xuất, chế tạo/đặt hàng, vận chuyển và thời gian thi công, lắp đặt tại công trình, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật của nhà thầu, không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT Không Có biểu đồ huy động nhân sự, máy móc thiết bị	Không đạt
3.2. Tổng tiến độ thi công và Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công, lắp đặt hàng hóa: Thời gian cung cấp hàng hoá đến địa điểm lắp đặt không quá 26 ngày, lắp đặt 3 ngày, 1 ngày kiểm tra, bàn giao nghiệm thu hàng hoá.	Đáp ứng yêu cầu bên	Đạt
	Không Đáp ứng yêu cầu bên	Không đạt
4. Bảo hành		
4.1. Thời gian bảo hành cho toàn bộ hàng hoá kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng:	Nhà thầu có Văn bản cam kết thời gian bảo hành cho toàn bộ hàng hoá kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng \geq 18 tháng. Riêng Màn hình LED trong nhà P1.53 bảo hành \geq 24 tháng.	Đạt
	Nhà thầu không có văn bản cam kết thời gian bảo hành cho toàn bộ hàng hoá, hoặc: Nhà thầu có Văn bản cam kết thời gian bảo hành cho toàn bộ hàng hoá nhưng thời gian bảo hành, Riêng Màn hình LED trong nhà P1.53 bảo hành $<$ 24 tháng bảo trì miễn phí cho toàn bộ	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	hàng hoá kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng < 18 tháng.	
4.2. Phương án bảo hành:	Nhà thầu có phương án bảo hành, thời gian thực hiện bảo hành khi có sự cố (cam kết hoặc thuyết minh khả năng cử cán bộ kỹ thuật có mặt để khắc phục sự cố) trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông tin yêu cầu bảo hành của Chủ đầu tư.	Đạt
	Nhà thầu không có phương án bảo hành, thời gian thực hiện bảo hành khi có sự cố hoặc: Nhà thầu có phương án bảo hành, thời gian thực hiện bảo hành khi có sự cố nhưng cử cán bộ kỹ thuật có mặt để khắc phục sự cố trong thời gian >24 giờ kể từ khi nhận được thông tin yêu cầu bảo hành để khắc phục sự cố của Chủ đầu tư	Không đạt
5 Bảo trì		
5.1. Bảo trì miễn phí trong thời gian bảo hành	Có Cam kết bảo trì.	Đạt
	Không có Cam kết bảo trì.	Không đạt
5.2. Cam kết có dịch vụ bảo trì thiết bị phù hợp với yêu cầu của hãng sau khi hết thời hạn bảo hành	Có Cam kết.	Đạt
	Không có Cam kết.	Không đạt
5.3. Phương án bảo trì	Có thuyết minh nội dung phương án bảo trì hợp lý phù hợp với gói thầu.	Đạt
	Không có thuyết minh nội dung phương án bảo trì hợp lý phù hợp với gói thầu.	Không đạt
5.4. Báo giá dịch vụ Bảo trì sau khi hết bảo hành.	Có Báo giá dịch vụ Bảo trì sau khi hết bảo hành.	Đạt
	Không có Báo giá dịch vụ Bảo trì sau khi hết bảo hành.	Không đạt
6. Uy tín của nhà thầu		
6.1. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu.	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu.	Không đạt
7. Các yêu cầu khác		
7.1. Xuất xứ/chất lượng hàng hóa :	Hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
7.2. Chất lượng sản phẩm	Có cam kết cung cấp giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm nếu trúng thầu	Đạt
	Không có cam kết cung cấp giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm nếu trúng thầu	Không đạt
Kết luận⁽¹⁾	<i>Đáp ứng tất cả các nội dung trên</i>	Đạt
	<i>Không Đáp ứng một trong các nội dung trên</i>	Không đạt